

TÔN GIÁO - VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

**TĂNG CƯỜNG ĐOÀN KẾT DÂN TỘC –
NỘI DUNG CỐT LÕI CỦA CÔNG TÁC
TÔN GIÁO HIỆN NAY**

NGUYỄN MẠNH HƯỜNG^(*)

Tại Hội nghị BCHTW lần thứ 7 khoá IX, Đảng ta nhận định: “Nhìn chung các tổ chức tôn giáo đã xây dựng đường hướng hành đạo, hoạt động theo pháp luật; các tôn giáo được Nhà nước công nhận đã hoạt động theo hướng gắn bó với dân tộc, tập hợp đông đảo tín đồ trong khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng cuộc sống tốt đời đẹp đạo, góp phần vào công cuộc đổi mới đất nước”⁽¹⁾. Nhận định trên đây là sự ghi nhận những thành tựu quan trọng của công tác tôn giáo trong thời gian qua; đồng thời chỉ ra yêu cầu cơ bản, nội dung cốt lõi của công tác tôn giáo, của việc giải quyết vấn đề tôn giáo ở nước ta trong giai đoạn mới của cách mạng.

Việt Nam là đất nước có nhiều tôn giáo, bao gồm các tôn giáo lớn trên thế giới như Công giáo, Phật giáo, Tin Lành, Hồi giáo và các tôn giáo nội sinh như Cao Đài, Hoà Hảo với số lượng tín đồ trên 1/4 dân số cả nước, và hàng triệu người, tuy không theo một tôn giáo cụ thể nào, nhưng chịu sự tác động và ảnh hưởng không ít

của các tín ngưỡng, tôn giáo khác nhau. Bức tranh phong phú, đa dạng, nhiều màu sắc và phức tạp của tình hình tôn giáo ở nước ta đặt ra yêu cầu bức thiết đối với việc củng cố, tăng cường đoàn kết giữa các tôn giáo, giữa những người theo đạo và những người không theo đạo, quy tụ và phát huy vai trò to lớn của lực lượng tín đồ các tôn giáo trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay.

Đoàn kết lương – giáo là đoàn kết giữa đồng bào theo tôn giáo và đồng bào không theo tôn giáo, đoàn kết giữa đồng bào theo các tôn giáo khác nhau trong khối đại đoàn kết dân tộc nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ của cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đây là một nội dung cơ bản để củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần nhấn mạnh: “Lương - giáo đoàn

*. TS., Viện KHXHNVQS.

1. Nghị quyết Hội nghị BCHTW 7 khoá IX về công tác tôn giáo, Báo *Quân đội nhân dân*, ngày 20/3/2003, tr. 4.

kết, toàn dân đoàn kết, cả nước một lòng, nhân dân ta nhất định thắng lợi”⁽²⁾. Không thể có khối đoàn kết dân tộc vững chắc, nếu không thực hiện được đoàn kết lương - giáo, nếu không quy tụ được hơn hai mươi triệu tín đồ các tôn giáo trong sự nghiệp cách mạng. Để củng cố, tăng cường đoàn kết lương - giáo, đoàn kết toàn dân trong điều kiện mới, công tác tôn giáo có nhiều vấn đề phải làm như Đảng ta đã chỉ ra tại Hội nghị Trung ương 7 khoá IX. Ở đây đề cập đến một số vấn đề chủ yếu, liên quan trực tiếp tới việc tăng cường đoàn kết toàn dân.

Một là, phát huy mặt tích cực, hạn chế mặt tiêu cực của tôn giáo; thống nhất điểm “tương đồng”, làm cơ sở để củng cố, tăng cường đoàn kết.

“Tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân. Đạo đức tôn giáo có nhiều điều phù hợp với công cuộc xây dựng xã hội mới”⁽³⁾. Tôn giáo với bản chất và chức năng của mình có khả năng nhất định trong việc tạo ra sự liên kết xã hội chặt chẽ, củng cố, tăng cường tính cộng đồng. Sự cố kết, gắn bó của các tín đồ theo cùng một đạo là một trong những nét đặc trưng nổi bật của tôn giáo. Mặt tích cực đó cần phát huy, có chính sách đúng đắn, hướng sự cố kết cộng đồng và khả năng liên kết xã hội của tôn giáo vào xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Tuy nhiên cần hết sức lưu ý, sự cố kết cộng đồng trong một tôn giáo

của các tín đồ cũng dễ dẫn đến nguy cơ chia rẽ, cục bộ, có thể làm rạn nứt xã hội, thậm chí dẫn đến mâu thuẫn giữa các tôn giáo, giữa người theo đạo với người không theo đạo, dễ bị kẻ xấu lợi dụng phá hoại khối đoàn kết, làm suy yếu sức mạnh quốc gia. Đảng ta nhận định: “Tình hình hoạt động tôn giáo còn có những diễn biến phức tạp, tiềm ẩn những nhân tố có thể gây mất ổn định”⁽⁴⁾. Vì vậy, giải quyết vấn đề tôn giáo phải tăng cường được khối đại đoàn kết toàn dân, không để xảy ra tình trạng sự cố kết cộng đồng trong một tôn giáo, nhưng lại dẫn đến biệt lập, ảnh hưởng xấu đến đoàn kết toàn dân tộc.

Đại hội IX của Đảng xác định động lực chủ yếu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc là đại đoàn kết toàn dân. Một đất nước đa dân tộc, nhiều tôn giáo như nước ta thì vấn đề đoàn kết càng trở nên quan trọng. Muốn thực hiện đại đoàn kết các dân tộc, các tôn giáo, giai cấp, tầng lớp, v.v... phải thống nhất được “điểm tương đồng”, làm cơ sở cho việc tăng cường đoàn kết. Một khi thống nhất được “điểm tương đồng”, thì tinh thần yêu nước được phát huy, sự đoàn kết dân tộc được thêm chặt chẽ và tăng cường. Không thống nhất “điểm tương đồng” thì

2. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb CTQG, H, 2000, tập 11, tr. 314.

3. Tài liệu đã dẫn, Báo *Quân đội nhân dân*, ngày 20/3/2003, tr. 4.

4. Tài liệu đã dẫn, Báo *Quân đội nhân dân*, ngày 20/3/2003, tr. 4.

không thể củng cố được khối đại đoàn kết toàn dân. “Điểm tương đồng” của đại đoàn kết có cội nguồn sâu xa của truyền thống lịch sử dân tộc, từ tinh thần yêu nước của mọi con người Việt Nam. Đồng bào dù theo tôn giáo hay không theo một tôn giáo nào cũng đều có lòng yêu quê hương đất nước thiết tha, tình cảm gắn bó với mảnh đất mà mình sinh sống. Đó là cơ sở để xây dựng khối đoàn kết và xác định “điểm tương đồng” trong mỗi giai đoạn lịch sử. Trong giai đoạn hiện nay, mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh là mẫu số chung, là “điểm tương đồng” lớn nhất của đoàn kết toàn dân tộc.

Hai là, phát huy tinh thần yêu nước, ý thức trách nhiệm của đồng bào theo đạo trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đồng bào theo đạo có lòng yêu nước thiết tha, từng gắn bó với sự nghiệp cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng, đóng góp xứng đáng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Truyền thống tốt đẹp ấy cần phải phát huy hơn nữa. Tình yêu quê hương, đất nước đã thấm sâu vào con tim của mỗi tín đồ. Làm thế nào để khơi dậy, đánh thức tình cảm thiêng liêng ấy và phát huy, nâng lên tầm cao mới, với những nội dung mới, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn mới là vấn đề lớn mà công tác tôn giáo phải đặc biệt quan tâm và có biện pháp phù

hợp. Vấn đề giáo dục tình yêu quê hương, đất nước gắn với tình yêu chế độ xã hội chủ nghĩa cho đồng bào, làm cho các chức sắc và tín đồ tôn giáo thực sự hòa nhập và đóng góp ngày càng nhiều hơn cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc phải là một nội dung chủ yếu của công tác giáo dục chính trị tư tưởng ở vùng tôn giáo hiện nay.

Đẩy mạnh hơn nữa phong trào thi đua yêu nước, xây dựng cuộc sống mới “tốt đời, đẹp đạo” trong quần chúng tín đồ, chức sắc, nhà tu hành. “Tốt đời, đẹp đạo” là thực hiện tốt những yêu cầu của một tín đồ đối với tôn giáo mà mình theo, không để các tà đạo xâm nhập và kẻ xấu lợi dụng phá hoại cách mạng; đồng thời phải thực hiện tốt trách nhiệm của một công dân đối với đất nước. Người tín đồ của tôn giáo đồng thời phải là người công dân tích cực của đất nước trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Phương châm “Đạo pháp, dân tộc và chủ nghĩa xã hội” phải là phương châm cơ bản, chi phối các hoạt động của tất cả các tổ chức tôn giáo, chức sắc và quần chúng tín đồ.

Giáo dục làm cho quần chúng tín đồ, các chức sắc tôn giáo nhận thức sâu sắc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc là trách nhiệm, nghĩa vụ của chính bản thân họ; động viên đồng bào đóng góp sức người, sức của nhiều hơn cho sự nghiệp cách mạng. Chừng nào các tín đồ tôn giáo còn “đứng

ngoài cuộc”, thờ ơ, thiếu trách nhiệm với đất nước, còn coi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ của chính quyền, của những người không theo tôn giáo, thì chừng đó còn tạo kẽ hở cho sự chia rẽ, phá hoại của các thế lực thù địch; và chừng đó, công tác giáo dục tuyên truyền, công tác tôn giáo còn chưa thực sự đạt hiệu quả. Vì vậy, nhiệm vụ quan trọng của công tác tôn giáo phải: “Giáo dục truyền thống yêu nước, ý thức bảo vệ độc lập và thống nhất của Tổ quốc, làm cho các tôn giáo gắn bó với dân tộc, với đất nước và chủ nghĩa xã hội, hăng hái thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”⁽⁵⁾.

Các thế lực thù địch luôn coi vấn đề tôn giáo là một vấn đề quan trọng trong chiến lược “diễn biến hòa bình” chống phá cách mạng Việt Nam. Chúng tuyên truyền, kích động nhằm tách và đối lập đồng bào theo đạo với chính quyền, với Đảng và Nhà nước; chia rẽ quần chúng theo đạo với quần chúng không theo đạo, phá hoại khối đoàn kết toàn dân và cơ sở chính trị - xã hội của đất nước. Chúng ra sức lợi dụng vấn đề tôn giáo, nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, công khai chống phá cách mạng Việt Nam, chống phá chế độ xã hội chủ nghĩa của nhân dân ta. Những vấn đề dân tộc và tôn giáo ở Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, việc truyền đạo trái phép trong các vùng dân tộc thiểu số ở Tây Bắc cùng với những “Bản điều trần về tình hình

tôn giáo ở Việt Nam”, “Đạo luật nhân quyền Việt Nam”, v.v... mà Mỹ tung ra liên tiếp trong thời gian gần đây cho thấy rõ âm mưu này của các thế lực thù địch.

Đảng và Nhà nước ta kiên trì thực hiện chính sách “tự do tín ngưỡng, tôn giáo và tự do không tín ngưỡng, tôn giáo” và yêu cầu mọi hoạt động tôn giáo phải tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, mọi công dân, người theo tôn giáo cũng như người không theo tôn giáo đều bình đẳng trước pháp luật, đều có trách nhiệm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tự do tín ngưỡng, tôn giáo; không có nghĩa là hoạt động của tôn giáo nằm ngoài khuôn khổ pháp luật, đi ngược lại lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân; không có nghĩa là lợi dụng tôn giáo để phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tự do tín ngưỡng cũng không có nghĩa là tự do ép buộc người khác bỏ đạo hoặc theo đạo. Tự do theo hoặc không theo tôn giáo là một quyền cơ bản của con người, cần phải được tôn trọng và bảo vệ không chỉ trong Hiến pháp, mà cả trong thực tiễn cuộc sống. Vì vậy, trong khi thực hiện nhất quán chính sách “tự do tín ngưỡng và tự do không tín ngưỡng”, phải kiên quyết đấu tranh chống mọi sự lợi dụng tôn giáo của các thế lực thù địch.

Tuy nhiên, vấn đề tôn giáo là vấn đề phức tạp và rất nhạy cảm. Cho nên, trong quá trình giải quyết và xử

5. Tài liệu đã dẫn, Báo *Quân đội nhân dân*, ngày 20/3/2003, tr. 4.

lí vấn đề tôn giáo không được “chủ quan, nóng vội, giản đơn” như phương châm mà Đảng ta đã chỉ ra tại Hội nghị Trung ương 7 khoá IX. Trong mọi trường hợp, cần phân biệt rõ đâu là vấn đề thuộc về tín ngưỡng – tâm linh, đâu là vấn đề bị kẻ thù lợi dụng để có thái độ rõ ràng và cách đối xử đúng. Mọi sự sơ suất, chủ quan, nóng vội hoặc giản đơn trong xử lí vấn đề tín ngưỡng, tôn giáo đều có thể dẫn đến nguy cơ chia rẽ, làm rạn nứt khối đoàn kết toàn dân tộc, làm suy yếu sức mạnh quốc gia.

Tuyên truyền, giáo dục làm cho mọi chức sắc và tín đồ tôn giáo hiểu rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chống phá cách mạng là vấn đề đặc biệt quan trọng của công tác tôn giáo hiện nay. Trên cơ sở đồng bào hiểu rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, nâng cao cảnh giác cách mạng, vừa tạo khả năng “miễn dịch” cho đồng bào, vừa tạo điều kiện để đồng bào tích cực đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu phá hoại của chúng. Phải làm cho mọi quần chúng tín đồ, mọi vị chức sắc tôn giáo thấy rõ vai trò, trách nhiệm của mình trong cuộc đấu tranh chống sự lợi dụng tôn giáo phá hoại khối đoàn kết toàn dân; coi đó không chỉ là yêu cầu của cách mạng, mà còn là sự đòi hỏi của chính bản thân các tôn giáo nhằm giữ gìn sự trong lành của tôn giáo mình, chống sự xâm nhập của các tà giáo. Thực tế cho thấy, có một số tín đồ, thậm chí cả

chức sắc tôn giáo, do nhẹ dạ cả tin, mất cảnh giác nên đã bị các thế lực thù địch lợi dụng. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khoá IX chỉ rõ: “Ở một số nơi, nhất là ở vùng dân tộc thiểu số, một số người đã lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để tiến hành những hoạt động chống đối, kích động tin đồ nhằm phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc, gây mất ổn định chính trị”⁽⁷⁾. Tình hình đó không những ảnh hưởng tiêu cực đến sự nghiệp cách mạng mà còn làm vẩn đục, ô nhiễm sự lành mạnh của bản thân các tôn giáo, làm giảm đi sự tôn nghiêm của các tôn giáo đối với tín đồ. Vì vậy, đấu tranh chống âm mưu, thủ đoạn lợi dụng tôn giáo chia rẽ khối đoàn kết toàn dân, phá hoại cách mạng thực sự là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của chính đồng bào theo đạo, của bản thân các tôn giáo.

Nội dung cốt lõi của công tác tôn giáo là công tác vận động quần chúng, nhằm tập hợp lực lượng, củng cố, tăng cường khối đoàn kết toàn dân trong sự nghiệp cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng. Công tác tôn giáo không phải là nhiệm vụ riêng của những người chuyên làm công tác tôn giáo, của các tôn giáo; mà đó là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, của tất cả các cấp, các ngành, của người không theo tôn giáo cũng như người theo tôn giáo, của tất cả mọi người./.

7. Tài liệu đã dẫn, Báo *Quân đội nhân dân*, ngày 20/3/2003, tr. 4.